

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LÊ CHÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 30 - 12 - 2022

V/v ly hôn, tranh chấp về
nuôi con khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Mai

Bà Phạm Thị Bích Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thúy An - Thư ký Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Hoài - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Lê Chân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 123/2022/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2022 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 760/2022/QĐXXST- HNGĐ ngày 25 tháng 11 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 795/2022/QĐST - HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thanh H; nơi cư trú: Số 8/23 C, phường M, quận N, thành phố Hải Phòng; có mặt

Bị đơn: Anh Đặng Hữu V; nơi cư trú: Số 25/258 H, phường H, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 15/9/2022 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thanh H trình bày: Chị và anh Đặng Hữu V xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường H, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng vào ngày 04/10/2019, đến nay có 01 con

chung là Đặng Việt P, sinh ngày 14/3/2019. Quá trình chung sống, vợ chồng hòa thuận hạnh phúc nhưng đến đầu năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn do khác biệt nhau về quan điểm sống, tính cách và suy nghĩ mà không thể dung hòa được; anh V nhiều lần mang tài sản của gia đình đi cầm cố để lấy tiền chơi cờ bạc, hay đi sớm về khuya, không quan tâm trách nhiệm với gia đình khiến cho tình cảm vợ chồng dần bị rạn nứt, xa cách; hơn nữa, anh V nóng tính nên hai bên thường xuyên xảy ra cãi vã, xô xát, thậm chí có lần đánh chị phải có sự can thiệp của gia đình, của chính quyền địa phương. Hai bên gia đình đã nhiều lần khuyên giải và vợ chồng cũng đã cố gắng hàn gắn nhưng mâu thuẫn vẫn không thể cải thiện được, từ đầu năm 2021 chị đã về nhà bố mẹ đẻ để ở và vợ chồng ly thân từ đó. Đến nay chị xác nhận mâu thuẫn vợ chồng đã thực sự trầm trọng, tình cảm không còn, tiếp tục cuộc sống chung cũng không mang lại hạnh phúc nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh V. Về con chung: Chị có nguyện vọng được nuôi dưỡng con chung đến khi thành niên, việc cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về án phí: Chị H nhận chịu án phí ly hôn sơ thẩm để sung vào Ngân sách Nhà nước.

Tại các buổi làm việc vào ngày 17/10/2022; ngày 04/11/2022, buổi hoà giải vào ngày 17/11/2022 và tại phiên tòa anh V đều vắng mặt không có lý do đủ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ.

Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng quy định của pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án; nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của Điều 70, 71 Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn chưa chấp hành đúng quy định của Điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự

Về việc giải quyết vụ án: Chị H và anh V xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường H, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng và có 01 con chung. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn và đã ly thân mỗi người một nơi từ đầu năm 2021 đến nay. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị H được ly hôn anh V; về con chung: Giao con chung là Đặng Việt P, sinh ngày 14/3/2019 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, việc cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét; về tài sản chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết; về án phí: Chị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- Về tố tụng:

[1] Chị Nguyễn Thanh H khởi kiện xin ly hôn anh Đặng Hữu V. Đây là tranh chấp về ly hôn, nuôi con khi ly hôn và bị đơn cư trú tại địa bàn quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng nên căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35

và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự; vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Lê Chân.

[2] Bị đơn anh Đặng Hữu V đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt nên theo quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự thì Tòa án tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

- Về nội dung:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thanh H và anh Đặng Hữu V kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Giấy chứng nhận kết hôn số 70/2019 do Ủy ban nhân dân phường H, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng cấp ngày 04 tháng 10 năm 2019 nên theo quy định tại khoản 1 Điều 8, khoản 1 Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình được coi là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do khác biệt nhau về quan điểm sống, tính cách và suy nghĩ; từ đó, tình cảm vợ chồng lạnh nhạt, không tìm được tiếng nói chung và đã ly thân mỗi người một nơi từ đầu năm 2021, không quan tâm đến nhau về mọi mặt. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập các bên đến Tòa án để làm việc và tiến hành hoà giải nhưng anh V đều không có mặt; tại phiên toà anh V cũng không có mặt để đưa ra quan điểm của mình về các vấn đề cần giải quyết trong vụ án, điều đó cho thấy anh V đã không thực sự cố gắng trong việc hàn gắn những rạn nứt trong quan hệ tình cảm vợ chồng. Tiến hành thu thập chứng cứ xác minh về thực trạng hôn nhân giữa chị H và anh V tại nơi cư trú và gia đình cho thấy: Vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do không hợp nhau về tính cách, quan điểm sống, nhiều lần xảy ra va chạm, cãi vã nhau; hơn nữa, anh V thường đi sớm về khuya và có lần đã dùng hành vi bạo lực với chị H, phải có sự can thiệp của chính quyền địa phương; từ đầu năm 2021 chị H đã về nhà bố đẻ ở, vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay. Xét mâu thuẫn giữa chị H và anh V đã thực sự trầm trọng; cuộc sống chung không thể kéo dài; mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ vào Điều 51; 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị Nguyễn Thanh H được ly hôn anh Đặng Hữu V là phù hợp.

[4] Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Đặng Việt P, sinh ngày 14/3/2019, chị H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng. Hội đồng xét xử xét thấy: Từ khi vợ chồng sống ly thân, cháu P ở với mẹ, có cuộc sống ổn định nên giao con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với điều kiện, hành cảnh thực tế và phù hợp với quy định tại Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình nên cần chấp nhận. Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung hai bên tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[5] Về tài sản chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[6] Về án phí: Chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 207; khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thanh H và anh Đặng Hữu V.
2. Về nuôi con chung: Giao con chung là Đặng Việt P, sinh ngày 14/3/2019 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm để nộp vào Ngân sách Nhà nước. Số tiền này chị H đã nộp đủ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân theo Biên lai thu tiền số 0005360 ngày 05 tháng 10 năm 2022.

4. Về quyền kháng cáo: Chị H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh V được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

5. Về quyền yêu cầu thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Lê Chân;
- Chi cục THADS quận Lê Chân;
- UBND phường H, quận Lê Chân, TP.Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Thu Hương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Hương